

HAI NGƯỜI CHA

Mấy tháng sau ngày giải phóng, vào cuối năm Tám Khoa còn ở trong doanh trại bộ đội, một hôm có đứa con trai chừng mười lăm tuổi đến tìm ông, sau khi hỏi đúng tên họ ông liền vui mừng nói :

- Ba là ba của con phải không ?

Tám Khoa chưng hửng ! Ông còn có vợ con gì đâu ? Nhưng trông đứa nhỏ dễ thương quá, cao lớn khỏe mạnh, bận bộ đồ bà ba đen lấm bụi cầm chiếc bọc quần áo nhỏ xíu trên tay, coi vẻ như đi từ xa lắm tới đây. Tám Khoa tự nhủ : "Khoan đã, chắc có chuyện gì đây, để hỏi lại cho cận kề đã". Ông thấy tội nghiệp nó quá không nỡ nói lời từ chối bèn tìm cách nói vòng quanh, rề rà theo kiểu của người già :

- Sao, chuyện thế nào ? Cháu... à con ngồi xuống đã. Con tên gì ?

- Con tên Thanh - Đứa nhỏ hồ hởi đáp, háo hức đưa mắt nhìn quanh căn phòng vuông vức đơn sơ của Tám Khoa - Ba ở đây hả ? Má chết rồi chắc ba không hay đâu hả ?

- Con hãy kể từ từ - Tám Khoa nuốt nước miếng nói - Con từ đâu tới đây ?

- Từ dưới Cà Mau ba à - Đứa nhỏ sôi nổi kể - Không phải ở Năm Căn chỗ ba gặp má đâu mà ở Cái Bát chỗ lò đường con làm công ở đó. Con đi cả tháng trời mới tới đây. Cũng vừa hết tiền, không gặp được ba con không biết đi đâu nữa. Chắc vừa rồi ba có về Năm Căn tìm má phải không ? Ba đi rồi má ở đó đợi ba lâu lắm, má làm mướn cho một rẫy dưa gánh nước tưới rẫy suốt ngày, có khi tưới tới nửa đêm, con còn nhỏ đi lấm đẫm theo chân má, bà chủ cất một chiếc chõ nhỏ cho hai má con ngủ luôn ở đó.

- Má con chết thế nào ?

- Má bị bệnh. Má bệnh lâu lắm mới chết má kể cho con nghe hết mọi chuyện để sau này con biết mà đi tìm ba. Đây nè con còn giữ quyển sổ má ghi tên họ ba, có ghi ba làm trình sát hay đặc công gì đó.

- Trình sát.

- Đúng rồi. Má nói ba đi bộ đội từ hồi nhỏ sau này con tìm được ba chắc ba làm quan lớn lắm.

- Ba chỉ là người lính thôi con à. Nhưng đừng nói chuyện ba, nói chuyện con đi. Sau khi má chết rồi con ở đâu, sống ra làm sao ? Sao từ Năm Căn con về làm lò đường ở Cái Bát?

- Con cực lắm ba ơi ! Má chết rồi con ở với cái bà chủ rẫy dưa bà ta thương tình cũng chịu nuôi con nhưng bắt con phải phụ tưới rẫy, con mới tám tuổi gánh nước ị ạch lật đổ hoài bị bà ta rầy la suốt ngày, con tủi thân một hôm chun trốn dưới một chiếc ghe chở mía người ta chở tuốt con về Cái Bát. Ông chủ lò đường cũng là người tốt bụng chịu nuôi con nhưng bắt con phải đốn mía vác mía chẳng bao lâu con làm được hết, tới giờ con có thể đứng máy ép mía được rồi, giờ đây con ở đây với ba hay về dưới đó sống với lò đường cũng được.

- Con cứ ở đây đi - Tám Khoa buột miệng nói.

- Con biết ba thương con mà. Con cực lắm - Đứa nhỏ tiếp tục kể lể, lần đầu tiên được bọc bạch nỗi niềm với người thân của mình - Ba coi hai tay con bị lá mía cắt nè. Con vác mía hai vai chai cứng như có miếng da trâu dính ở đó. Nhưng con biết sau này nếu ba còn sống sẽ tìm gặp ba hai cha con mình sẽ sống sung sướng với nhau. Má dặn con rất kỹ, kể nhiều chuyện về ba và con hình dung ba giống y như thế này. Hôm mới giải phóng con tìm cách đi tìm ba ngay, hỏi thăm người này người nọ may sao gần chỗ con ở có ông bộ đội già biết rất nhiều chuyện chỉ vẽ đường cho con đi, con ra chợ Cà Mau, lên Cần Thơ rồi lên đây, tìm đến nhiều chỗ mới tới được chỗ này. Ba ở một mình trong phòng này à ? Con ở chung với ba được không ? Con nấu cơm lo mọi chuyện cho ba đi làm.

- Con còn phải đi học. Con học tới đâu rồi ?

- Con có được học hành gì đâu, hồi má còn sống má dạy cho con được chút đỉnh con biết đọc biết viết đến chừng má chết con chỉ có tưới rẫy rồi về lò đường đồn mía vác mía suốt ngày. Thôi con học bao nhiêu cũng được rồi ba à, con muốn làm việc gì để tiếp giúp ba. Ba đi kháng chiến cực khổ cả đời rồi còn lo cho con nữa sao ? Má kể chuyện ba đi kháng chiến từ hồi còn nhỏ xịu đời ba cực khổ nên gặp má cùng hoàn cảnh ba thương liền. Nhưng ba là bộ đội đâu ở với má được, có giặc là ba phải đi, ba đi rồi chỗ đó thành vành đai bom đạn mù trời. Bà rẫy dưa ham trông dưa ở lại đó má ở lại cốt để chờ ba. Thương má lắm ba ơi, đời má lúc sống cũng như lúc chết cực khổ trăm bề. Nhưng má dặn con đừng kể chuyện đó cho ba nghe kẻo làm ba buồn lòng. Ba cũng có chuyện cực của ba. Và dù cho ba má không được sống chung với nhau nhưng má nghĩ má đã đẻ ra con rồi sau này con lớn lên tìm gặp ba má chết cũng yên lòng.

- Má con chết lúc nào?

- Má con chết lúc con tám tuổi. Không biết bệnh gì, không thấy má uống thuốc gì cả. Có tiền đâu mà uống thuốc, má tưới rẫy chỉ đủ tiền cơm nước quần áo cho hai mẹ con thôi. Lúc má bị bệnh rồi vẫn phải tưới rẫy. Rẫy dưa sát cạnh bờ sông nhưng các luống dưa chạy tuốt vào trong đồng xa, suốt ngày má ì ạch với đôi thùng nước, người ướt đầm, từ sáng tới chiều tối, có khi tới nửa đêm. Hai má con ăn ở trong một căn chòi nhỏ xíu như chiếc cà rèm ghe tam bản. Ngủ trên rơm chớ không có chiếu để trải. Ban ngày con đi lằm đảm theo má, tối đến má bắt con ngủ sớm má tưới rẫy xong rồi vào ngủ với con. Có một bữa con ngủ một giấc dài thức giấc vẫn không thấy má, con trở dậy thấy má nằm té chết giấc, người vắt ngang qua một luống rẫy, đôi thùng nước ngã đổ lênh láng...

- Thôi được rồi con à, con cứ ở lại đây đi - Tám Khoa nói, làm dấu chấm cuối cùng cho một quyết định mơ hồ, vô lý nhưng không thể nào cưỡng lại được.

Bởi đứa nhỏ đâu phải là con ông. Ông đúng tên họ đó, ở đơn vị đó nhưng lần đơn vị về công tác ở vùng đó ông đâu có đi. Ông vốn là người ở rừng miền Đông, cả đời ông chỉ ở rừng. Ông có vợ và đứa con trai nhưng đều chết cả rồi, chết ngay trước mặt ông chính tay ông chôn cất, vậy ông còn có đứa con nào nữa ở đây ?

Nhưng đó là chuyện đã qua rồi. Hiện giờ đang có đứa nhỏ ngồi trước mặt ông. Nó dễ thương quá ! Nó nôn nóng gặp cha nó nên nhận lằm ông. Cũng chẳng sao ! Điều quan trọng là giờ đây nó chẳng còn chỗ nào để đi nữa. Nó đã sống một thân một mình bao nhiêu năm rồi, từ tám tuổi đã đi làm thuê làm mướn giờ đi lang thang tìm cha trong thành phố rộng mênh mông giữa ngày mới giải phóng rồi mù này. Hãy để nó ở lại đây ít ngày, ông cứ tạm nhận là cha nó cho nó có chỗ ở. Rồi sau đó ông sẽ chỉ đường cho nó đi tìm cha nó, hoặc đích thân ông sẽ dẫn nó đi. Rồi khi tìm gặp được cha nó rồi ông sẽ vỗ vai người đồng đội cười nói : "Tôi giao trả con anh cho anh đây, tôi đã làm cha nó một thời gian và tôi cũng thấy ấm lòng, đỡ cô đơn một thời gian".

Quả thật ông đã thấy ấm lòng, không phải về sau này mà ngay lúc đó. Đứa nhỏ đang ngồi trong phòng ông cao lớn khỏe mạnh, tóc chải rẽ, mắt sáng long lanh, lưng uốn thẳng với chiếc bọc đồ để trong lòng. Ôi chao, một đứa con bỗng dưng hiện ra như thế này ! Đứa con của ông nếu không bị bom đạn chết cũng lớn cỡ này, giống như thế này. Vậy hãy để đứa nhỏ này thế vào chỗ đó. Chỉ ít ngày thôi mà, hoặc lâu hơn một chút cũng có sao đâu.

Vậy là đứa nhỏ ở với ông, kêu ông bằng ba bởi ông giả làm như thế. Và nhiều khi ông cố tình tưởng tượng như thế. Không thấy ông tính chuyện nói sự thật ra với đứa nhỏ, dẫn nó đi tìm cha nó. Gấp làm gì, trước sau gì rồi nó cũng tìm gặp được cha nó thôi. Để ít ngày nữa đã, giờ ông đang bận lắm, thành phố mới giải phóng đang trong thời kỳ quân quản như thế này. Ông đi làm suốt ngày mệt đừ người nhưng về tới nhà bước vào nhìn thấy đứa con ông hết mệt ngay. Nó lớn lên trông thấy, chả mấy chốc đã cao bằng ông. Phải cho nó ngủ giường riêng nhưng ông bắt hai chiếc giường sát cạnh nhau tối tối ông thò tay qua giường nắm lấy tay nó, thỉnh thoảng giờ mừng lên nhìn vào mặt nó. Trước đây ông ăn cơm chung dưới nhà bếp giờ có

nó ông lãnh cơm về nhà ăn riêng hai cha con cùng đi bung cơm ông khoe với mọi người đứa con ông lớn mau như thế nào mới hôm nào chỉ cao chừng này giờ đã cao tới chừng này.

Ông quên chuyện đứa nhỏ phải đi tìm cha nó chăng ? Không, ông không quên. Ban đêm ông vẫn nằm thao thức, nhưng ban ngày ông nghĩ tới chuyện phải cho nó đi học cái đã. Chắc cha nó cũng muốn như vậy. Nó lớn tồng ngồng rồi mà chỉ mới biết đọc biết viết không thể cho nó vào học trường phổ thông nhưng ông cũng không muốn nó học trường bổ túc vì như vậy nó phải ở xa ông. Cuối cùng tính đi tính lại mãi ông quyết định cho nó học trường dạy nghề. Ông tự mình đi nộp đơn, như ông đi học vậy, ông chọn cho nó học nghề in cho gần với chữ nghĩa, hôm nó nhập học ông cùng đi với nó vào ngôi chung lớp học một lúc rồi mới ra về.

Những đêm khuya thanh vắng ông giở mũm nhìn mặt đứa con thì thầm với nó : "Chỉ ít ngày nữa thôi, ít ngày nữa rồi con sẽ tìm gặp cha con".

Nhưng "ít ngày" của ông rồi kéo dài mãi. Ông tự biện luận với mình : nó đã vào trong trường học rồi hãy để nó học xong đã. Chắc cha nó không nỡ trách gì ông. Ông đã làm gì ngoài việc yêu thương chăm sóc nó ? Nó đã đến với ông đâu phải ông đi tranh giành con cái của người khác ? Và thử hỏi nếu cha nó không còn nữa thì sao ? Khi đã biết sự thật rồi nó không thể ở với ông nhưng cũng không còn chỗ nào để đi nữa, nó trở về lộ đường vác mía nữa hay sao ? Vậy để ông giữ điều bí mật này, để mình ông áy náy, trăn trở, lo toan với chính mình.

Ngày tháng trôi qua mau, đứa con lớn mau như mầm cây dưới ánh nắng, còn ông thì già đi.

Đứa nhỏ học xong không phải nghề nghiệp gì cao sang chỉ là người thợ in thôi nhưng như vậy cũng được rồi, chuyện chấp vá những mảnh đời khổ cực sau chiến tranh làm sao trọn vẹn được.

Vậy là đã đến lúc ông phải nói sự thật với đứa nhỏ. Sao khó khăn đến như vậy ? Tại ông để lâu quá chăng ? Càng yêu thương, gần bó với nó ông càng trở thành người có lỗi chăng ?

Một buổi tối ông kêu đứa con lại nói :

- Vậy là con đã học xong rồi, có nghề trong tay rồi chỉ là người thợ thôi ba chẳng giỏi giang thần thế lo cho con hơn được nữa. Nhưng nếu con siêng năng chăm chỉ cũng có thể sống suốt đời với nghề đó được. Ba cũng vừa xin được một căn nhà bên ngoài, nhà nhỏ thôi ở trong hẻm nhưng đó là nhà riêng của hai cha con mình, nhà nước cho ba vì công lao ba đi kháng chiến và sau này sẽ là của con vì con là con của ba. Vậy là xong mọi bề, chỉ còn lo cưới vợ cho con nữa thôi. Con đã tính chuyện đó chưa ?

Đứa con tủm tỉm cười :

- Con đã tính rồi ba à.

- Vậy là tốt. Ba có nghe nói, cô bạn học sắp chữ của con phải không ? - Tám Khoa tự dưng trở nên buồn bã - Vậy là con sắp sống cuộc đời riêng của con, ba có chuyện này muốn nói với con...

Đứa con lại tủm tỉm cười :

- Chuyện gì vậy ba ?

- Chuyện như vậy... - Tám Khoa ấp a ấp úng , thấy lời nói không thoát ra được khỏi cổ họng - Giờ con đã lớn rồi sắp cưới vợ để con, ba phải nói ra điều bí mật này... Nhưng trước tiên ba muốn con đừng trách ba... Chẳng qua do ba quá thương con thôi...

Ông cứ nói lòng vòng luẩn quẩn không sao nói được lời cuối cùng. Đứa con thấy vậy liền cười nói :

- Thôi được rồi ba à, con cũng có chuyện muốn nói với ba nhưng để thùng thăng đã. Để đến ngày cưới, ngày vui của con hai cha con mình sẽ nói chuyện với nhau.

"Để thùng thăng", thăng con ông lại bắt chước ông. Được rồi, vậy ông sẽ đi một mình, ông sẽ tìm cha nó dẫn về đây cho nó. Ông xin phép đơn vị nghỉ nửa tháng và dự định nghỉ thêm nửa tháng nữa. Đây là lần đầu tiên ông đi lo việc riêng của mình. Ông nói với đứa con ông có miếng đất dưới quê về lo bán để làm đám cưới cho nó. Vậy là ổn thỏa cả. Ông lục lại cái ba lô cũ bần lại bộ đồ bộ đội sờn rách lên đường đi về vùng miền Tây nước nổi. Đã hơn mười năm rồi, hơn mười năm đứa con của ai đó làm con ông. Giờ ông sắp trao trả nó cho người cha của nó. Nghĩ cũng vui, nhưng cũng thấy đau thắt trong lòng ! Có hai nơi để ông về tới : đất mũi Năm Căn nơi đứa nhỏ đã sanh và lò đường ở Cái Bát nơi nó làm thuê để sinh sống. Ông về Năm Căn trước, hẳn cha đứa nhỏ sau ngày giải phóng cũng tìm về đó đầu tiên . Ông đi mất ba ngày trời, ăn ngủ ngay trên xe hơi, đồ máy, các ghe chở cá chở củi. Ông về tới một vùng nước nổi chỉ thấy có rừng đước rừng mắm, không thấy có đường sá cầu cống gì cả, nhà cửa thưa thớt đi lại chỉ bằng xuồng ghe. Ông có mang theo cuốn sổ của đứa con thỉnh thoảng giở ra xem những giòng chữ ngoằn ngoèo ghi tên họ địa chỉ người này người kia. Không thấy có rầy dưa hoặc rầy gì khác. Hỏi, người ta nói : Dân tình phá rừng nhiều quá nước ngập linh láng không còn đất đai rầy bái gì đâu.

Cuối cùng Tám Khoa kêu chiếc ghe chở củi thả ông lên một nhà nào đó. Đó là nhà một người đàn ông lớn tuổi sống độc thân trong một căn chòi suốt ngày ngồi canh chiếc vó trước cửa. Thật tiện để Tám Khoa bầu bạn chuyện vãn, nhưng người đàn ông lớn tuổi bị điếc nên nói chuyện cứ phải quát lên :

- Cho tôi ở với ông vài ngày được không ?

- Hả ?

- Cho tôi ở nhờ nhà ông, hai bạn già mình nhắc lại chuyện cũ chơi.

- ở đi !

- Trước kia ở đây có một người đàn bà làm nghề tưới rẫy có đứa con nhỏ, ông có biết ở đâu không ?

- ở đâu ?

- Tôi hỏi ông mà ?

- Ông tìm người đàn bà đó hả ?

- Không, người đàn bà đó chết rồi. Tôi tìm người đàn ông chồng của người đàn bà đó. Anh ấy đi bộ đội nếu còn sống sau ngày giải phóng thế nào cũng về đây tìm vợ. Có người bộ đội lớn tuổi nào về đây hỏi thăm một người đàn bà không?

- Thì ông đây nè !

- Không, tôi không phải là cha đứa nhỏ. Cha nó cùng ở đơn vị với tôi sau ngày giải phóng về đây tìm vợ con mình. Khổ nỗi vợ anh ấy đã chết, anh ấy lại không biết mình có đứa con.

- Đứa nhỏ đâu ?

- Tôi đang nuôi nó trên thành phố.

- Sao ông nuôi con người ta ?

- Thì tôi đem trả nó đây, tôi đi tìm cha nó đây.

- Con cái là của chung chúng mình thôi.

Thật khó nói chuyện với người đàn ông điếc nhưng Tám Khoa vẫn ở lại đó cả tuần lễ ban ngày đón ghe xuống qua lại quá giang đi chuyển từ nhà này sang nhà khác hỏi thăm tin tức tối trở về nằm với người đàn ông quát tháo chuyện vãn. Vẫn không moi được tin tức gì. như không hề có người đàn bà đó trên đời. Trong lúc cả xóm lại kháo lên với nhau về chuyện ông rằng có một ông bộ đội già về đây tìm hỏi thăm một người đàn bà cũng già như vậy. Đôi lúc không biết đi đâu nữa Tám Khoa ngồi trong căn chòi nhìn ra cánh đồng nước ngập dập dềnh những đám cỏ lác, lá sen bông súng, cảnh vùng quê ông chưa từng đi qua lần nào nhưng ông thấy thân thiết như chính quê ông, như chính ông đi tìm đứa con của mình.

Đến cuối tuần Tám Khoa nói với người đàn ông điếc:

- Sáng mai tôi đi. Tôi còn một chỗ nữa để tìm. Nếu không tìm được tôi trở về đây ở với ông nữa. Tôi tìm hoài khi nào gặp được người cha của đứa con tôi. Tôi sẽ đóng tiền cơm cho ông. Tiền nhà khởi chớ ?

Người đàn ông đáp :

- Đóng tiền gạo thôi, tiền thức ăn cũng khỏi. Nhưng ông phải tiếp tôi cất vó.

- Thì tôi đang tiếp ông đây nè, mấy hôm rày tôi như người làm công cho ông vậy. Ông có vợ không ?

- Không.

- Con ?

- Không có vợ làm sao có con ?

- Ông có chiếc vó này được rồi, còn hơn tôi trên thành phố không có gì cả, tôi giao đứa con cho cha nó rồi coi như tôi hoàn toàn trắng tay.

Tám Khoa tiếp tục lên đường, đến một vùng đất đai cằn cỗi khô hạn, đất xán cục có thể đem phơi khô làm củi chụm bếp được. Ông hỏi thăm lò đường và người ta chỉ ngay ông đến đó, thật dễ dàng. Nhưng khi ông xưng là cha đứa nhỏ thì đám thanh niên trong lò đường cười rộ lên :

- Còn cha nào nữa, cha của thằng Thanh đang ở đây mà?

Đám thanh niên dẫn Tám Khoa tới một căn nhà khang trang đủ ba gian hai chái có vườn cây ao nuôi cá, cổng trước cổng sau. Một người đàn ông trạc tuổi Tám Khoa ra đón ông. Lần này cẩn trọng Tám Khoa không xưng gì cả chỉ hỏi:

- Anh có phải là ba thằng Thanh ?

- Đúng, tôi đây - Người đàn ông đáp và dẫn Tám Khoa vào nhà, sau khi yên vị rồi người đàn ông nói tiếp - Tôi biết hết chuyện rồi, thằng Thanh về đây kể chuyện cho tôi nghe hết rồi. Tôi trùng tên họ với anh cũng ở đơn vị đó nhưng chỉ ở đơn vị phối thuộc thôi, tôi về đây chiến đấu vài năm rồi trở lên rừng, sang đơn vị khác. Rồi bị bắt, bị tù. Ra tù tôi bị bệnh nặng lại ở tuốt trên rừng xa cách không cách gì liên hệ với vợ tôi được. Thật ra lúc đó vợ tôi đã chết rồi. Tôi đâu biết tôi có đứa con. Sau ngày giải phóng tôi về Năm Căn rồi về đây nhưng thằng Thanh đã lên thành phố ở với anh rồi, không báo đi đâu nên tôi chỉ còn cách ở đây đợi nó. Tôi lấy vợ, vợ tôi cũng có chồng là bộ đội chết trong chiến tranh, có hai con, chúng tôi gá nghĩa sống với nhau vậy thôi. Thằng Thanh ở với anh tưởng anh là cha nó nhưng nó vẫn có linh cảm khác lạ gì đó nên mấy năm sau nhân dịp ngày Tết hoặc lễ lạc nó xin phép anh nói về thăm quê nhưng thực chất là đi tìm tôi. Anh còn nhớ những lần đó không ? Hai cha con tôi gặp nhau mừng khôn xiết, nhưng thằng Thanh chỉ ở với tôi vài ngày rồi nói : "Con trở lên với ba con trên kia ba à, ba ở đây có dì và hai em còn ba con trên kia không có ai cả". Anh coi con trẻ bây giờ khôn ngoan như vậy đó. Tôi bèn nói: "ừ, con đi đi, con ở đâu cũng là con của ba, còn việc con có thêm một người cha nữa cũng tốt cho con thôi". Nó ra đi, sau đó vẫn thường xuyên về đây thăm tôi, lần nào tôi cũng nhắc nó nói chuyện với anh nhưng lần nào nó cũng

cười nói: "Để thủng thẳng ba à, gấp làm gì, hai ba đều thương con hết mà". Cho đến hôm nó về đây báo nó sắp lấy vợ tôi nghĩ bụng thôi đã đến lúc rồi, tôi đang định lên gặp anh nói chuyện thì anh về đây. Mà thôi cũng đâu có chuyện gì để nói nữa, thằng con của chúng mình tôi có công sanh thành anh có công nuôi dưỡng, mình chỉ cần lo đám cưới cho nó rồi nó sống cuộc đời của nó thôi".

10 - 1996